

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lê Thị D và anh Trần Thanh L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị D;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* Chị Lê Thị D, sinh năm 1996; trú tại: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

+ *Người bị kiện:* Anh Trần Thanh L, sinh năm 1990; trú tại: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân gia đình:* Chị Lê Thị D và anh Trần Thanh L đồng ý thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 02 con chung tên Trần Tuấn Kh, sinh ngày 19/02/2014 và Trần Phương U, sinh ngày 16/6/2016. Chị D và anh L thỏa thuận:

+ Chị Lê Thị D được quyền nuôi con Trần Phương U sau khi ly hôn (hiện chị D đang nuôi cháu U).

+ Anh Trần Thanh L được quyền nuôi con Trần Tuấn K sau khi ly hôn (hiện anh L đang nuôi cháu K).

+ Chị Lê Thị D và anh Trần Thanh L tạm thời không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Chị Lê Thị D, anh Trần Thanh L và các thành viên trong gia đình của chị D, anh L không được cản trở chị Lê Thị D và anh Trần Thanh L đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- *Về tài sản chung và về nợ chung*: Chị D và anh L trình bày không có, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã A, huyện C, ĐT;
- (Chứng nhận kết hôn số 028/2014;
- quyển số 01/2014, ngày 25 tháng 4 năm 2014);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Minh Phong